

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Tháng 4 năm 2018



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	3
Quy chế biểu quyết các vấn đề thảo luận, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	4
Tờ trình danh sách các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	7
Các nội dung trình bày và biểu quyết	8
1. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động của Công ty năm 2017	9
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017	19
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017	26
4. Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán	30
5. Thông qua tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017	31
6. Thông qua tờ trình kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018	33
7. Thông qua Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 2018	34
8. Thông qua tờ trình phương án phát hành cổ phiếu ESOP trong năm 2018	35
9. Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các công ty con và công ty liên kết	37
10. Tờ trình danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2022 (trình bày tại Đại hội)	
Phụ lục 1 – Các biểu mẫu đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và bản cung cấp thông tin.	
Phụ lục 2 – Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2017 và Báo cáo tiến độ sử dụng vốn cổ phần huy động từ 2016	

CHƯƠNG TRÌNH & QUY CHẾ BIỂU QUYẾT, BẦU CỬ



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Thời gian: 13:30, Thứ Bảy – Ngày 21 Tháng 04 Năm 2018

Địa điểm: Hội trường nhà A - Sở GDCK TPHCM - 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam

Thời gian	Nội dung
13:30 – 14:00	Đón khách và Đăng ký cổ đông
14:00 – 14:10	Thủ tục bắt đầu Đại hội
	Khai mạc, giới thiệu đại biểu
	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông
	Giới thiệu chủ tọa, thư ký
14:10 – 14:15	Thông qua chương trình Đại hội
14:15 – 15:45	Trình bày và xin ý kiến ĐHĐCĐ về những vấn đề sau: 1. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 4. Tờ trình về báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán 5. Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận 2017 6. Tờ trình kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018 7. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán BCTC 2018 8. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu ESOP trong năm 2018 9. Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các công ty con và công ty liên kết. 10. Tờ trình danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022
15:45 – 16:15	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày. Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018 – 2022.
16:15 – 16:25	Nghỉ giải lao
16:25 – 16:40	Cổ đông đóng góp ý kiến về các vấn đề khác (nếu có)
16:40 – 16:50	Công bố kết quả biểu quyết, bầu cử
16:50 – 17:00	Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội
17:00 – 17:10	Bế mạc

QUY CHẾ

BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THẢO LUẬN,

BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN;

I. BIỂU QUYẾT BẰNG CÁCH GIƠ TAY

Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ tay khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết các vấn đề sau:

- ✓ Thông qua chương trình nghị sự sau khi khai mạc
- ✓ Thông qua danh sách ứng viên cho việc bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát
- ✓ Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội

II. BIỂU QUYẾT BẰNG PHIẾU BIỂU QUYẾT

1. Mỗi cổ đông tham dự ĐHĐCĐ có quyền biểu quyết sẽ nhận được 01 phiếu. Trường hợp được nhiều cổ đông ủy quyền dự họp, mà các cổ đông này không tập hợp thành một nhóm, thì người được ủy quyền sẽ nhận được số phiếu tương ứng với số cổ đông đó. Trường hợp các cổ đông tập hợp thành một nhóm có cử đại diện, thì mỗi nhóm cổ đông sẽ nhận được một phiếu.
2. Phiếu biểu quyết có các thông tin về Tên cổ đông, mã số cổ đông, và số cổ phần biểu quyết.
3. Phiếu biểu quyết sử dụng để biểu quyết các vấn đề nêu ra trong Đại hội. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết, quý cổ đông chỉ được đánh dấu X vào một trong ba trường hợp sau đây:
 - (i) Đồng ý (đánh dấu X vào ô này nếu quý cổ đông đồng ý)
 - (ii) Không đồng ý (đánh dấu X vào ô này nếu quý cổ đông không đồng ý)
 - (iii) Không có ý kiến (đánh dấu X vào ô này nếu quý cổ đông không có ý kiến).
4. Sau khi hoàn tất việc đánh dấu, phiếu biểu quyết sẽ được nộp vào thùng phiếu do Ban Kiểm phiếu chỉ định.

III. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018-2022

1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ Công ty và phù hợp với quy chế này nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các Cổ đông.
- b. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) được tiến hành theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín theo phương pháp dồn phiếu.

- c. Người ứng cử, được đề cử để bầu vào HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty và quyền đề cử, bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo Ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 20/3/2018).

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT:

Tiêu chuẩn người ứng cử, người được đề cử vào HĐQT phải tuân theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Đề cử ứng viên HĐQT và số thành viên được bầu:

3.1. Đề cử ứng viên HĐQT:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3.2. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2022 được bầu: 08 thành viên

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT gồm:

- Đơn đề cử tham gia HĐQT của cổ đông (theo mẫu)
- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu)
- Bản sao hợp lệ CMND/Hộ chiếu của ứng viên
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)
- Bản sao hợp lệ Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên
- Các Giấy ủy quyền đại diện (nếu ứng cử viên được cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông ủy quyền đề cử)
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
- Hồ sơ khác nếu có.

Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội của Công ty trước ngày 10/04/2018 theo địa chỉ Công ty sau đây: Chi nhánh Hà Nội, Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN – Tầng 15, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.

Đối với trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay trước khi Khai mạc Đại hội để được xem xét. Những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

IV. BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- a. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ Công ty và phù hợp với quy chế này nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả các Cổ đông.
- b. Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát (BKS) được tiến hành theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín theo phương pháp dồn phiếu.
- c. Người ứng cử, được đề cử để bầu vào BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty và quyền đề cử, bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

1.2. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo Ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 20/3/2018).

2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS:

Tiêu chuẩn người ứng cử, người được đề cử vào BKS phải tuân theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Đề cử ứng viên BKS và số thành viên được bầu:

3.1. Đề cử ứng viên BKS:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

3.2. Số lượng thành viên BKS được bầu: 03 thành viên

4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào BKS gồm:

- Đơn đề cử tham gia BKS của cổ đông (theo mẫu)
- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu)
- Bản sao hợp lệ CMND/Hộ chiếu của ứng viên
- Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn)
- Bản sao hợp lệ Bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn của ứng viên

- Các Giấy ủy quyền đại diện (nếu ứng cử viên được cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông ủy quyền đề cử)
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
- Hồ sơ khác nếu có.

Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội của Công ty trước ngày 10/04/2018 theo địa chỉ Công ty sau đây: Chi nhánh Hà Nội, Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN – Tầng 15, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, P. Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội.

Đối với trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay trước khi Khai mạc Đại hội để được xem xét. Những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

V. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT và BKS

1. Phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

1.1. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần sở hữu theo mã cổ đông.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu HĐQT và BKS theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền)
- Phiếu bầu không được viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, sửa đổi bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu bầu.

1.2. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu

2. Ban kiểm phiếu và kết quả kiểm phiếu

2.1. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.
- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo trung thực và có trách nhiệm điều khiển việc bầu cử.
- Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS.

2.2. Kiểm phiếu:

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc
- Kết quả bầu cử được thành lập thành văn bản và sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi tổng kết kết quả bầu cử, và đọc công khai trước Đại hội

3. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và BKS:

- Số phiếu bầu được tính theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT/BKS được bầu và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Cổ đông bầu HĐQT/BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên HĐQT/BKS sao cho tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS không lớn hơn số phiếu được quyền bầu rồi bỏ vào hòm phiếu.
- Người trúng cử thành viên HĐQT và BKS có số phiếu bầu lấy từ cao xuống thấp.

Mọi khiếu nại sẽ chỉ được Đại hội xem xét ngay trong phiên họp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN DUY HƯNG

Long An, ngày 21 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH
DANH SÁCH CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN;

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các báo cáo và tờ trình cần biểu quyết thông qua tại Đại hội thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN như sau:

1. Báo cáo của Ban Điều hành về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017
 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2017
 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017
 4. Tờ trình về báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán
 5. Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận 2017
 6. Tờ trình kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018
 7. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán để kiểm toán BCTC 2018
 8. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu ESOP trong năm 2018
 9. Tờ trình uỷ quyền cho HĐQT thông qua các giao dịch cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các công ty con và công ty liên kết.
 10. Tờ trình danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2022
- Thông qua những nội dung khác liên quan đến thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN DUY HƯNG

CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY VÀ BIỂU QUYẾT



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

I. Báo cáo hoạt động kinh doanh chung năm 2017:

1.1. Tổng quan

Năm 2017, Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển trọng tâm trong lĩnh vực Nông nghiệp và Thực phẩm với mục tiêu trở thành Công ty hàng đầu khu vực trong lĩnh vực Nông nghiệp và Thực phẩm, cung cấp những sản phẩm sạch, an toàn và dinh dưỡng, có khả năng truy xuất nguồn gốc từ Việt Nam và cho thế giới thông qua chuỗi giá trị Farm, Food, Family.

Trong năm 2017, Tập đoàn PAN tiếp tục hiện thực hóa điều này thông qua (i) Xây dựng và đưa vào hoạt động cụm nhà máy sản xuất bánh kẹo Pan – Manufacturing với công nghệ hiện đại nhất khu vực Đông Nam Á. Đây là bước tiến quan trọng của Pan Food trên hành trình trở thành tập đoàn số 1 Việt Nam về thực phẩm đóng gói; (ii) đầu tư M&A để gia tăng tỷ lệ sở hữu chi phối các công ty có thế mạnh trong lĩnh vực thực phẩm, từ đó tạo nên chuỗi giá trị gia tăng thông qua quản trị tài chính hiệu quả, triển khai đồng bộ chuẩn mực về hệ thống vận hành và quản lý doanh nghiệp tốt nhất cũng như kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng thương hiệu, marketing, bán hàng và phân phối. Với các thế mạnh đã có, các lĩnh vực hoạt động chính của PAN có sự tăng trưởng ổn định trong các năm qua.

1.2. Tình hình tăng vốn năm 2017:

Trong năm 2017, thực hiện theo phương án đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên phê duyệt, Tập đoàn đã hoàn thành việc tăng vốn thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ công ty tăng từ 1.023.724.970.000 đồng lên 1.177.236.300.000 đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2017. Công ty cũng đã tiến hành phát hành 2.508.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên, trong đó phát hành mới 2.478.000 cổ phiếu và tái phát hành 30.000 cổ phiếu quỹ, đợt phát hành kết thúc vào tháng 1/2018.

1.3. Tình hình đầu tư và M&A trong năm 2017:

Với mô hình hoạt động theo hình thức Tập đoàn trong đó Công ty mẹ đóng vai trò là công ty quản lý vốn và điều phối sự phối hợp sản xuất, kinh doanh, phân phối giữa các công ty thành viên, trong năm 2017, PAN tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển thông qua M&A và gia tăng tỷ lệ sở hữu ở các công ty thành viên.



THE PAN GROUP

Trong lĩnh vực thực phẩm, các hoạt động đầu tư dự án mới và M&A nhằm gia tăng sở hữu ở các công ty thực phẩm được triển khai thông qua PAN Food. Tháng 9/2017, PAN Food đã tăng tỉ lệ sở hữu tại Bibica từ 43,73% lên 50,07%, việc biến Bibica từ công ty liên kết trở thành công ty con khẳng định mục tiêu gìn giữ và xây dựng thương hiệu bánh kẹo chất lượng cao của Việt Nam. Trong năm 2017, PAN Food cũng đã tăng tỉ lệ sở hữu tại CTCP Thủy sản 584 Nha Trang lên 31,86%. Cũng trong năm nay, Công ty Cổ phần thực phẩm Sao Ta (FMC) đã trở thành 1 thành viên của Tập đoàn khi công ty con Aquatex Bến Tre (ABT) thực hiện mua thành công 20,1% tổng số cổ phần.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, NSC, một thành viên của PAN Farm, đã thực hiện tăng tỉ lệ sở hữu tại SSC từ 68,34% lên 74,9%. Trong năm 2017, Pan Farm cũng đã thực hiện mua 4.7% Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta (FMC). PAN Farm tiếp tục chào mua công khai FMC trong tháng 1 năm 2018 với mục tiêu sở hữu chi phối FMC cùng với số cổ phần ABT đang nắm giữ.

Tổng hợp giá trị đầu tư lũy kế vào các công ty con và công ty liên kết của Tập đoàn PAN tại thời điểm 31/12/2017

Tổng hợp giá trị đầu tư lũy kế vào Công ty con và công ty liên kết của Tập đoàn PAN tại thời điểm 31/12/2017:

STT	Công ty	Quan hệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1.	PAN FARM	Công ty con	81,9%	999,9
2.	PAN Food	Công ty con	99,99%	999,9
3.	PAN Services	Công ty liên kết	20%	9,5
Tổng cộng				2.009,3

Trong đó:

Tổng hợp giá trị đầu tư lũy kế ở các Công ty ngành Thực phẩm của PAN Food tại 31/12/2017:

STT	Công ty	Quan hệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1.	PFM	Công ty con	99,96%	275
2.	ABT	Công ty con	72,82%	344
3.	LAF	Công ty con	80,52%	152
4.	BBC	Công ty con	50,07%	474
5.	584 Nha Trang	Công ty liên kết	31,86%	314
6.	FMC	Công ty liên kết	20,1%	184
Tổng cộng				1.457



THE PAN GROUP

Tổng hợp giá trị đầu tư lũy kế ở các Công ty ngành Nông nghiệp của PAN Farm tại 31/12/2017:

STT	Công ty	Quan hệ	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1.	NSC	Công ty con	75%	921
2.	PSB	Công ty con	64%	18
3.	FMC	Công ty liên kết	4,7%	42
Tổng cộng				981

II. Báo cáo kết quả kinh doanh 2017:

Nhờ vào việc chuyển đổi quyết liệt sang các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, chống chịu tốt với biến đổi khí hậu và tập trung quản trị sản xuất kinh doanh các lĩnh vực cốt lõi của ngành Nông nghiệp và Thực phẩm, kết quả kinh doanh năm 2017 của Tập đoàn PAN đã đạt được nhiều thành tựu. Tất cả các chỉ tiêu kết quả kinh doanh đều tăng trưởng vượt bậc so với năm 2016. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 4.075 và 503 tỷ đồng. Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận trước thuế và sau thuế, lợi nhuận của cổ đông công ty mẹ đều tăng trưởng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) ở mức 3.163 đồng/cổ phiếu so với mức 2.160 đồng/cổ phiếu năm 2016.

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2017 so với kế hoạch được phê duyệt:

Trong năm, Công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp, phát huy các lợi thế, khắc phục khó khăn để duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm. Nhờ đó, phần lớn các công ty trong Tập đoàn có sự tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận. Kết quả kinh doanh của Tập đoàn đã vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	DVT: Tỷ đồng
				% hoàn thành kế hoạch năm
1	Doanh thu thuần hợp nhất	3.080	4.075	132%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	320	544	170%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	280	503	180%
4	Lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ	190	372	196%



THE PAN GROUP

Doanh thu hợp nhất: đạt 4.075 tỷ đồng, đạt 132% so với kế hoạch đề ra. Sự tăng trưởng vượt trội này là do đà tăng trưởng ở cả 2 mảng Nông nghiệp và Thực phẩm. Mảng Thực phẩm tăng trưởng doanh thu 88%, nhờ hoạt động kinh doanh nhân điều từ LAF, hợp nhất doanh thu BBC từ quý 3; và Mảng nông nghiệp tăng trưởng 15%.

Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: Năm 2017, lợi nhuận hợp nhất trước thuế và lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ ở mức 544 tỷ đồng và 372 tỷ đồng, tương đương 170% và 196% kế hoạch. Kết quả lợi nhuận ấn tượng, vượt xa kế hoạch kinh doanh nhờ vào việc duy trì được biên lợi nhuận cao tại NSC, SSC, việc kiểm soát tốt chi phí sản xuất, giá thành, và đẩy mạnh các kênh phân phối trong lĩnh vực thực phẩm (PAN Food). Ngoài ra, không thể không kể đến sự đóng góp vào kết quả doanh thu và lợi nhuận của hoạt động M&A hiệu quả trong năm.

2.2. Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2017 so với 2016:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	% thực hiện 2017 so với 2016
1	Doanh thu thuần hợp nhất	4.075	2.753	148%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	544	385	141%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	503	336	150%
4	Lợi nhuận cổ đông Công ty mẹ	372	257	145%

Tuy gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng nhờ vào việc chuyển đổi quyết liệt sang các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, chống chịu tốt với biến đổi khí hậu và tập trung quản trị sản xuất kinh doanh các lĩnh vực cốt lõi, doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Tập đoàn đã tăng trưởng mạnh so với năm 2016 ở tất cả các chỉ tiêu: Doanh thu tăng 48%, lợi nhuận hợp nhất sau thuế tăng 50%, lợi nhuận cổ đông công ty mẹ tăng trưởng 45%, lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng 46%.

Cơ cấu doanh thu và tỷ lệ tăng trưởng hai năm gần nhất:

ĐVT: Tỷ đồng

Lĩnh vực	Năm 2016	Năm 2017	Tăng trưởng
Nông nghiệp – PAN Farm	1.325	1.520	15%
Thực phẩm – PAN Food	1.356	2.555	88%
Khác	72	0	-100%
Tổng	2.753	4.075	48%

Cơ cấu doanh thu của PAN năm 2017 so với năm 2016 cho thấy sự chuyển dịch rõ nét trọng tâm phát triển kinh doanh tiếp tục chủ yếu vào ngành nông nghiệp và thực phẩm và đặc biệt là

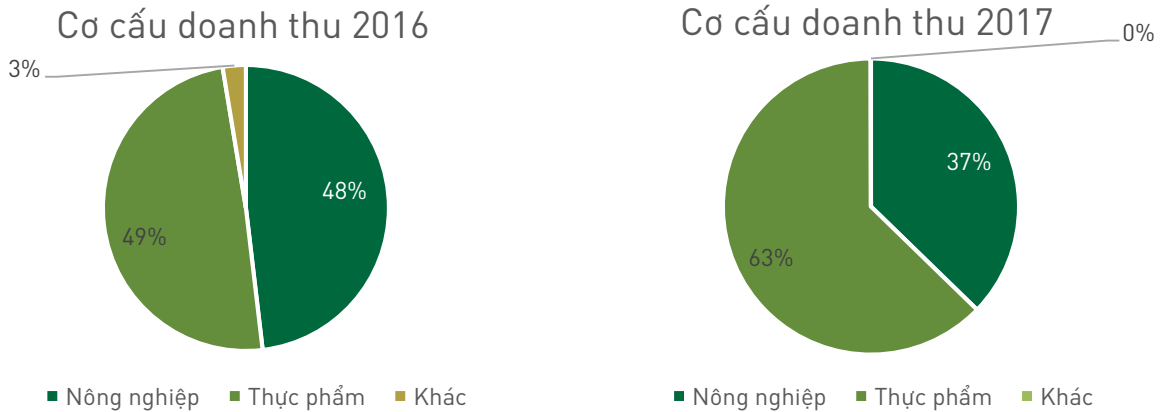
12



THE PAN GROUP

ngành thực phẩm với mức tăng trưởng ấn tượng 88%. Trong khi đó, do giao dịch thoái vốn tại Pan Services trong quý I/2016 nên doanh thu khác (phần lớn từ dịch vụ tiện ích) đã giảm đáng kể.

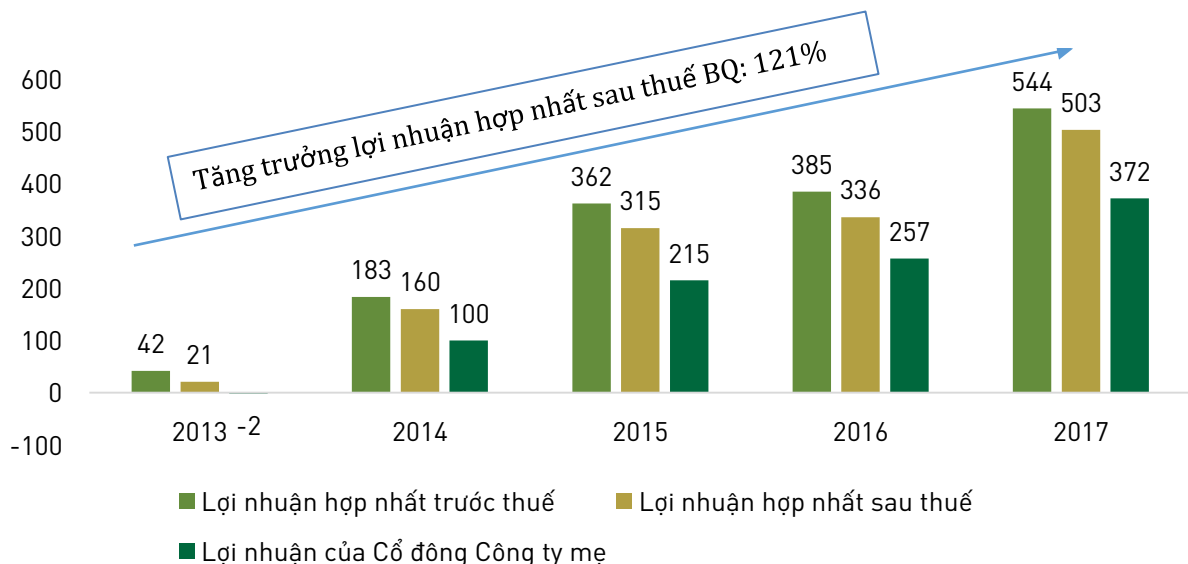
Cơ cấu doanh thu năm 2017 và 2016 như sau:



Tính chung cho giai đoạn từ năm 2013 đến 2017, lợi nhuận sau thuế đạt tỷ lệ tăng trưởng bình quân năm ở mức 121%/năm, trong đó cơ cấu lợi nhuận có xu hướng chuyển dịch sang các ngành kinh doanh trọng tâm: Nông nghiệp và Thực phẩm.

Tình hình lợi nhuận thực hiện qua các năm:

Lợi nhuận thực hiện qua các năm (tỷ đồng)



III. Đánh giá kết quả kinh doanh các lĩnh vực chính:

Mảng Nông nghiệp thực hiện thông qua Công ty CP PAN FARM với 2 công ty con trực tiếp: Công ty CP Giống cây trồng Trung ương (NSC) và Công ty CP PAN-SALADBOWL.



THE PAN GROUP

Mảng Thực phẩm được quản lý và điều phối bởi Công ty Cổ phần Thực phẩm PAN (PAN Food). Mảng kinh doanh này bao gồm những lĩnh vực kinh doanh chính: Lĩnh vực Bánh kẹo thực hiện thông qua PAN Food mẹ, PFM và BBC; Lĩnh vực Thủy sản thực hiện bởi Công ty Aquatex Bến Tre (ABT) và Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta; Lĩnh vực Chế biến nước mắm thực hiện qua Công ty CP Thủy sản 584 Nha Trang; Lĩnh vực Chế biến thực phẩm xuất khẩu thực hiện hoạt động chính ở LAF;

Ngoài ra kết quả kinh doanh của Tập đoàn PAN còn được đóng góp bởi các thu nhập khác như: thu nhập từ mảng dịch vụ vệ sinh (PAN Services), thu nhập hoạt động tài chính, cổ tức, cho thuê văn phòng...

3.1. Nông nghiệp:

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành **Nông nghiệp** được thực hiện thông qua công ty cổ phần PAN FARM được thành lập tháng 07/2016 bao gồm 2 công ty con là Công ty CP Giống cây trồng Trung ương (NSC) và Công ty CP PAN-Salad Bowl (PSB) được thành lập tháng 02/2016. Trong đó kết quả kinh doanh năm 2017 chủ yếu đến từ NSC.

NSC hiện là Công ty hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực giống cây trồng với tình hình tài chính lành mạnh và hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định, bền vững.

Công ty PAN-SALADBOWL được thành lập từ năm 2016. Doanh thu năm 2017 đã tăng trưởng vượt bậc so với năm 2016, tăng 178%, đạt 8 tỷ đồng. Do hoạt động trọng tâm năm 2017 của PSB trong năm là đầu tư xây dựng hệ thống nhà kính và hoàn thiện bộ máy quản lý nên doanh thu và lợi nhuận của PSB đóng góp chưa đáng kể vào PAN FARM.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của NSC:

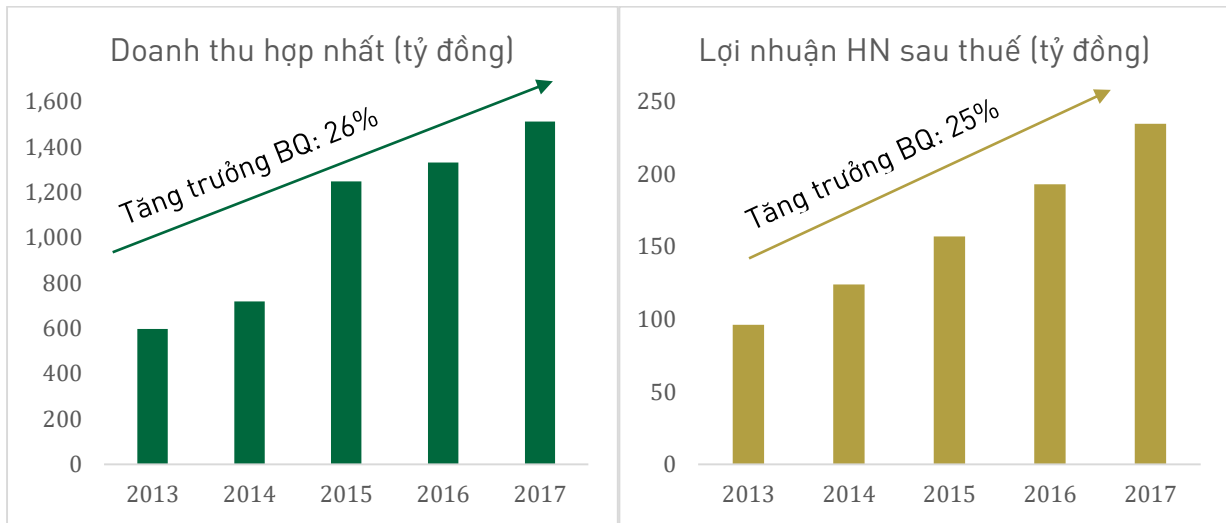
Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2017	Năm 2016	% tăng
Doanh thu thuần	1.512.603	1.330.783	14%
Lợi nhuận gộp	560.719	499.065	12%
LN thuần từ HĐKD	252.235	213.045	18%
LN hợp nhất sau thuế	234.615	192.460	22%
LNST của CĐ cty mẹ	210.797	175.206	20%



THE PAN GROUP

Tình hình doanh thu, lợi nhuận NSC qua các năm



Năm 2017, NSC vẫn giữ vững được mức tăng trưởng ổn định về doanh thu và lợi nhuận do việc phát triển kinh doanh các bộ giống độc quyền với mức lãi thuần cao và giống chuyển vụ đáp ứng được nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả kinh doanh cao.

3.2. Thực phẩm:

Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính bao gồm bánh kẹo, thủy sản, chế biến nước mắm, chế biến thực phẩm xuất khẩu (hạt điều)

Lĩnh vực bánh kẹo được thực hiện tại 03 đơn vị là PAN Food mẹ, PFM và BBC:

Từ tháng 11, 2017, Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm PAN (PAN Food Manufacturing – PFM) được PAN Food thành lập từ năm 6/2016 đã có sản phẩm chính thức và được phân phối qua hệ thống PAN Food. PFM là đơn vị tập trung các nền tảng và nguồn lực sản xuất, R&D các sản phẩm thực phẩm của Tập đoàn.

Năm 2017, PAN Food mẹ đạt doanh thu 79 tỷ đồng, tăng trưởng ấn tượng ở mức 30% so với năm 2016 do trong năm Công ty PAN Food mẹ tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kênh phân phối thực phẩm mới và thông qua kênh này bán một số sản phẩm do team R&D PAN Food nghiên cứu như bánh Rosio, kẹo dẻo HURO, bánh trung thu PAN Food, sản phẩm Snack Funutz, bánh Bon Amin, gạo Ban Mai, các sản phẩm quà Tết, lễ hội khác.

Năm 2017, doanh thu của BBC tăng trưởng 2% và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế tăng trưởng vượt bậc 20% so với năm 2016, vượt 13% kế hoạch đề ra (đạt 97 tỷ đồng). Tháng 9 năm 2017, PAN Food đã nâng tỷ lệ sở hữu BBC lên 50,07% vốn, theo đó BBC chính thức trở thành công ty con của PAN Food. Trong giai đoạn tới, PAN Food hướng tới hỗ trợ BBC đẩy mạnh hoạt động



THE PAN GROUP

marketing và phân phối sản phẩm theo hướng hiện đại nhằm phát huy tối đa tiềm năng tăng trưởng của Công ty. Dự kiến 2018, BBC sẽ vẫn có mức tăng trưởng ổn định nhờ tập trung tăng cường công tác quản trị, tiết kiệm chi phí và đẩy mạnh bán hàng, trong đó đặc biệt là các sản phẩm mới.

Lĩnh vực thủy sản tại ABT và FMC:

Tình hình sản xuất kinh doanh của ABT trong năm 2017 còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là nửa đầu năm do ảnh hưởng từ tình hình ngập mặn năm 2016, thiếu nguyên liệu cá trong những tháng đầu năm; rào cản kỹ thuật từ thị trường Mỹ gia tăng; cạnh tranh không lành mạnh trên thị trường nghề từ đó ảnh hưởng đến giá thành đầu vào và lợi nhuận. Năm 2017, Công ty đạt doanh thu 384 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 33 tỷ đồng, hoàn thành được 77% kế hoạch doanh thu và 55% kế hoạch lợi nhuận trước thuế. Tuy nhiên từ quý 4, do giá bán mặt hàng cá tra tăng đáng kể và năng suất sản xuất tăng, ABT đã có sự khởi sắc trong kết quả kinh doanh, doanh thu thuần đạt 99 tỷ, tăng 4% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế của quý này đạt 11,6 tỷ đồng tăng 52% so với cùng kỳ năm 2016. ABT vẫn đảm bảo được tình hình tài chính tốt với tính thanh khoản cao, số dư tiền vào ngày 31/12/2017 là 208 tỷ đồng. Trong năm tới ABT sẽ tiếp tục đầu tư chiều sâu, khép kín, tập trung công tác sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong mọi hoạt động nên có khả năng đáp ứng tốt nhu cầu thị trường, tạo lợi thế cạnh tranh và ứng biến tốt với những thay đổi tiêu cực của thị trường.

Trong năm 2017, FMC đã trở thành công liên kết của ABT với tỉ lệ sở hữu 20.1%. FMC đã đạt kết quả kinh doanh ấn tượng trong năm 2017. Doanh thu thuần 3.249 tỷ, tăng 30% so với cùng kỳ, đáng kể nhất là sự tăng trưởng tại các thị trường châu Âu và châu Mỹ với mức tăng lần lượt 88% và 74%. Lợi nhuận sau thuế đạt 122 tỷ, tăng trưởng 30% so với năm 2016. Trong năm tới, FMC tiếp tục coi việc nâng cao chất lượng sản phẩm là nhiệm vụ phát triển hàng đầu, song song với việc phát triển sản xuất từng bước vững chắc, từng bước chủ động nguyên liệu sạch thông qua chương trình nuôi tôm quy mô lớn.

Lĩnh vực chế biến nước mắm tại 584 Nha Trang: Trong năm 2017, PAN Food đã đầu tư tăng tỉ lệ sở hữu từ 22,4% lên 31,86% vốn tại Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang. Trong năm 2017, 584 Nha Trang đạt doanh thu 270 tỷ đồng, tăng trưởng 26% so với năm 2016. Tuy nhiên trong năm, công ty đã đầu tư năng lực sản xuất cộng với giá nguyên liệu tăng cao khiến lợi nhuận trước thuế giảm 4% so với năm 2016, ở mức 12 tỷ đồng. Công ty đã xuất khẩu được chuyến hàng đầu tiên Canada vào tháng 11/2017.

Lĩnh vực chế biến xuất khẩu (hạt điều) tại LAF: Sản phẩm truyền thống và chủ lực của Lafooco là chế biến nhân điều và sản xuất các sản phẩm giá trị gia tăng từ điều. Năm 2017, LAF đạt 1.300 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng trưởng 48% so với cùng kỳ do công ty đang thực hiện mục



THE PAN GROUP

tiêu mở rộng thị trường. Trong năm, Công ty đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường Châu Âu và Mỹ với mức tăng ấn tượng 90%, đây là 2 thị trường tiêu thụ về hạt lớn nhất thế giới. Tuy nhiên do ảnh hưởng mất mùa của ngành điều Việt Nam, khiến giá nguyên liệu đầu vào của công ty tăng cao, trong khi giá nhân điều xuất khẩu tăng chậm hơn đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 4 tỷ đồng so với mức 25 tỷ đồng năm 2016.

Kết quả kinh doanh năm các Công ty con, công ty liên kết 2017:

Lĩnh vực bánh kẹo – Pan Food mẹ & BBC

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH – PAN FOOD mẹ	Năm 2017	Năm 2016	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần	79.323	60.866	30%
Lợi nhuận gộp	13.591	7.792	74%
LN thuần từ HĐKD	17.204	18.604	-8%
LNST thu nhập DN	17.087	18.604	-8%

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH - BBC	Năm 2017	Năm 2016	Năm 2017
Doanh thu thuần	1.289.893	1.171.783	2%
Lợi nhuận gộp	409.253	407.052	-8%
LN thuần từ HĐKD	118.070	106.383	13%
LNST thu nhập DN	97.329	85.815	20%

Lĩnh vực thủy sản – ABT & FMC

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH - ABT	Năm 2017	Năm 2016	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần	383.695	422.105	-9%
Lợi nhuận gộp	48.114	74.525	-35%
LN thuần từ HĐKD	32.898	54.528	-40%
LNST thu nhập DN	28.225	47.671	-41%

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH - FMC	Năm 2017	Năm 2016	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần	3.248.594	3.041.629	7%
Lợi nhuận gộp	272.493	253.368	8%
LN thuần từ HĐKD	125.331	98.839	27%
LNST thu nhập DN	122.321	94.316	30%



THE PAN GROUP

Lĩnh vực nước mắm – 584 Nha Trang

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2017	Năm 2016	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần	269.568	213.332	26%
Lợi nhuận gộp	52.257	46.384	12%
LN thuần từ HĐKD	13.377	13.766	-3%
LNST thu nhập DN	11.690	12.211	-4%

Lĩnh vực chế biến xuất khẩu (hạt điều) – LAF

Đơn vị tính: triệu đồng

KẾT QUẢ KINH DOANH	Năm 2017	Năm 2016	% Tăng trưởng
Doanh thu thuần	1.300.358	875.734	48%
Lợi nhuận gộp	21.844	55.326	-61%
LN thuần từ HĐKD	-5.670	21.414	N/A
LNST thu nhập DN	4.111	24.779	-83%

Để biết thêm thông tin chi tiết, mời quý nhà đầu tư tham khảo Báo cáo thường niên 2017 tại đường link sau đây: <http://thepangroup.vn/quan-he-nha-dau-tu/bao-cao-thuong-nien.htm>

**TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN KHẮC HẢI

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018



THE PAN GROUP

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

I. THÀNH VIÊN HĐQT

Hội đồng quản trị không có sự thay đổi trong năm 2017. Các thành viên HĐQT trong năm 2017 như sau:

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM KỲ
Ông Nguyễn Duy Hưng	Chủ tịch	2013 – 2017
Bà Nguyễn Thị Trà My	Phó Chủ tịch	2013 – 2017
Ông Nguyễn Văn Khải	Thành viên	2013 – 2017
Bà Hà Thị Thanh Vân	Thành viên	2013 – 2017
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Thành viên	2013 – 2017
Ông Trần Đình Long	Thành viên	2013 – 2017
Ông Michael Sng Beng Hock	Thành viên	2013 – 2017
Ông Đặng Kim Sơn	Thành viên	2013 – 2017

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT thực hiện kiểm soát, giám sát, đảm bảo lợi ích cổ đông Công ty theo đúng chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ.

Năm 2017, HĐQT đã tiến hành 7 cuộc họp định kỳ và đột xuất, dưới hình thức trực tiếp hoặc qua hình thức đàm thoại và thư điện tử, ban hành 8 Nghị quyết/ quyết định về các vấn đề chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty với sự tham gia đầy đủ của các thành viên. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty, các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định.

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-02/2017/NQ- HĐQT	28/02/2017	Thông qua việc ghi nhận thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh và Điều lệ Công ty.
2	01-04/2017/NQ- HĐQT	06/04/2017	Thông qua các nội dung họp và các báo cáo tờ trình cần biểu quyết thông qua tại ĐHCĐ thường niên 2017.
3	01-05/2017/NQ- HĐQT	17/05/2017	Thông qua các tài liệu giao dịch với IFC, Pan Farm và các bên liên quan khác.



THE PAN GROUP

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
4	01-06/2017/NQ- HĐQT	12/06/2017	Bổ nhiệm Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2017 của Công ty.
5	02-06/2017/NQ- HĐQT	12/06/2017	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016.
6	01-11/2017/NQ- HĐQT	24/11/2017	Nghị Quyết HĐQT thông qua và ban hành quy chế ESOP 2017.
7	01/2017/QĐ-HĐQT	28/11/2017	QĐ HĐQT về việc thay đổi địa chỉ trụ sở, tăng vốn điều lệ, đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ công ty.
8	01-12/2017/NQ- HĐQT	13/12/2017	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua danh sách chi tiết và phê duyệt số lượng cổ phiếu chào bán cho từng đối tượng.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HĐQT

Các Tiểu ban của HĐQT hoạt động theo các trách nhiệm và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty, Nghị quyết số 01-04/2016/NQ-HĐQT.

Các Tiểu ban đã rất nỗ lực trong việc xây dựng và hoàn thiện quy chế hoạt động, đồng thời triển khai có kết quả các nhiệm vụ và công việc của từng Tiểu ban sau khi được giao phó bởi HĐQT và ĐHĐCĐ. Hoạt động và kết quả thực hiện của các Tiểu ban được báo cáo kịp thời cho HĐQT, mỗi thành viên đều chủ động và tích cực trong việc thực thi trách nhiệm của mình và đóng góp ý kiến vào quyết định chung của HĐQT. Trong năm, hoạt động cụ thể của các Tiểu Ban như sau:

Tiểu ban	Hoạt động
Tiểu ban Nhân sự	<ul style="list-style-type: none">Xây dựng chính sách thù lao cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soátXây dựng chính sách đãi ngộ, chính sách lương cho nhân sự của PAN và giám sát thực hiện chính sáchXây dựng và giám sát kế hoạch phát triển nhân sự tại các đơn vị thành viên và các dự án triển khai của PANXây dựng phương án và phân bổ cổ phiếu theo chương trình chọn lựa cho cán bộ trong Công ty (ESOP) thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên số 01-04/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017.
Tiểu ban quản trị độc lập	<ul style="list-style-type: none">Giám sát Giao dịch mua bán sáp nhập trong năm 2017Giám sát tuân thủ các quy định phát luật và quy chế quản trị nội bộ: định kỳ hàng quý giám sát và đánh giá việc tuân thủ các quy chế, quy trình liên quan đến Quản trị, Tài chính và Kế toán của Công ty;



THE PAN GROUP

Tiểu ban	Hoạt động
Tiểu ban Môi trường xã hội và Phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giám sát hậu đầu tư: Chủ động hoặc phối hợp với Công ty thành viên (PAN Food và Farm) phát triển chỉ tiêu và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2017 của các Công ty thành viên: NSC, SSC, ABT, LAF, BBC, PSJ...
	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hỗ trợ triển khai và hoàn tất các dự án tại các công ty thành viên hướng tới mục tiêu sản xuất bền vững và có trách nhiệm: Dự án Hệ thống nuôi tuần hoàn khép kín tại ABT, chúng nhận thành công tiêu chuẩn Global GAP tại PAN-SALADBOWL, triển khai dự án áp dụng FSSC22000 tại PAN Food... Lập kế hoạch xây dựng hệ thống quản lý Môi trường – xã hội tại các công ty thành viên với mục tiêu hoàn thành trong năm 2019. ▪ Triển khai chương trình đánh giá hoạt động Môi trường xã hội tại tất cả công ty thành viên trong Tập đoàn theo các tiêu chuẩn của Tập đoàn. ▪ Báo cáo cho các cổ đông và các bên liên quan về tính tuân thủ, các kết quả hoạt động chính của công tác phát triển bền vững tại Tập đoàn và công ty thành viên.

Thù lao cho các thành viên HĐQT trong năm 2017:

Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
Thù lao HĐQT	600
<i>Ông Nguyễn Duy Hưng</i>	<i>Không nhận thù lao</i>
<i>Bà Nguyễn Thị Trà My</i>	<i>120</i>
<i>Ông Trần Đình Long</i>	<i>120</i>
<i>Bà Lê Thị Lệ Hằng</i>	<i>120</i>
<i>Bà Hà Thị Thanh Vân</i>	<i>60</i>
<i>Ông Nguyễn Văn Khải</i>	<i>60</i>
<i>Ông Micheal Sng</i>	<i>Không nhận thù lao</i>
<i>Ông Đặng Kim Sơn</i>	<i>120</i>
Các chi phí khác (đi lại, lưu trú,)	258

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017

Trong năm 2017, sau khi hoàn thành việc tái cấu trúc lại các mảng kinh doanh cốt lõi, hoàn thiện hệ thống nền tảng Nông nghiệp và Thực phẩm, PAN Group tiếp tục tiến hành các hoạt động M&A qua việc mua lại và gia tăng sở hữu tại các công ty Thực phẩm có cơ sở kinh doanh mạnh và bền vững đồng thời thực hiện đầu tư xây dựng các công ty sản xuất kinh doanh mới trên cơ sở tận dụng các cơ hội phát triển kinh doanh, chuyển dịch rõ nét trọng tâm phát triển vào ngành Nông nghiệp và Thực phẩm. Đối với các Công ty thành viên, PAN đã tích cực tham gia vào quá trình hoàn thiện, nâng cao năng lực quản lý sản xuất, quản lý tài chính và xây dựng chiến lược phát triển để cùng nhau thực hiện mục tiêu cao nhất của PAN Group: trở thành công



THE PAN GROUP

ty tiên phong trong ngành Nông nghiệp và Thực phẩm đóng gói, cung cấp sản phẩm chất lượng cao, an toàn, truy xuất nguồn gốc cho thị trường trong nước và quốc tế.

Kết quả kinh doanh năm 2017 có sự tăng trưởng vượt bậc so với 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2016	% hoàn thành kế hoạch năm	Thực hiện 2017 so với 2016
1	Doanh thu thuần hợp nhất	3,080,000	4,074,939	2,753,365	132%	148%
2	LNTT hợp nhất	320,000	544,283	385,151	170%	141%
3	LNST hợp nhất	280,000	502,922	336,400	180%	150%
4	Lợi nhuận CĐ Công ty mẹ	190,000	372,282	256,987	196%	145%

- **Doanh thu thuần hợp nhất** đạt **4.075 tỷ đồng** trong đó, doanh thu từ PAN Food hợp nhất (*Nền tảng Thực phẩm*) và PAN Farm hợp nhất (*Nền tảng thực phẩm*) đóng góp lần lượt là **2.555 tỷ đồng (chiếm 62.7%)** và **1.520 tỷ đồng (chiếm 37.3%)**. So với cùng kỳ năm 2016, doanh thu hợp nhất có sự tăng trưởng mạnh mẽ 48%, trong đó doanh thu PAN Food tăng trưởng **88%**, doanh thu PAN Farm hợp nhất tăng trưởng **15%**. Tại PAN Food, doanh thu tăng trưởng vượt bậc chủ yếu do tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ tại LAF nhờ đẩy mạnh nhân điều kinh doanh (tăng 48% lên 1.300 tỷ đồng) và hợp nhất doanh thu của BBC từ quý III.2017 (đóng góp 847 tỷ đồng, tương đương 21%) sau khi PAN Food thực hiện chào mua công khai nâng tỷ lệ sở hữu 50.1%.

Đây là nỗ lực rất đáng ghi nhận trong điều kiện hoạt động của rất nhiều doanh nghiệp cùng ngành nông nghiệp, thủy sản đều có sự suy giảm sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đáng kể so với cùng kỳ 2016.

- **Về lợi nhuận**, trong năm 2017, **Lợi nhuận hợp nhất sau thuế** và **Lợi nhuận sau thuế Cổ đông Công ty mẹ** lần lượt đạt **503 tỷ đồng** và **372 tỷ đồng**, tăng **50%** và **45%** so với cùng kỳ năm 2016 nhờ vào:
 - kiểm soát tốt chi phí sản xuất, giá thành, duy trì tỷ suất lợi nhuận cao;
 - tăng cường đầu tư R&D cho sản phẩm mới, tập trung vào phân khúc sản phẩm có hàm lượng công nghệ và giá trị gia tăng cao với tỷ suất lợi nhuận tốt;
 - tăng cường đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị nhằm cải thiện hiệu suất hoạt động, giảm chi phí và tiêu hao, nâng cao chất lượng sản phẩm;
 - đẩy mạnh phát triển kênh phân phối, chú trọng nghiên cứu thị trường và duy trì tốt các khách hàng truyền thống;



THE PAN GROUP

- (v) Hoạt động đầu tư M&A đạt kết quả tốt trong năm, trong đó tiêu biểu là việc hợp nhất kết quả kinh doanh rất tốt của BBC vào PAN Group từ quý III.2017 đã đóng góp lớn vào kết quả doanh thu và lợi nhuận của tập đoàn
- (vi) tập trung đầu tư một số dự án mới nhiều tiềm năng phát triển.

Quá trình thực hiện chiến lược đầu tư

Trong năm 2017, Tập đoàn đã tiếp tục thực hiện các kế hoạch đầu tư và M&A trực tiếp hoặc gián tiếp (thông qua Công ty con là PAN Farm và PAN Food) với mục tiêu là mua lại hoặc nâng tỷ lệ sở hữu các doanh nghiệp nông nghiệp, thực phẩm hàng đầu để tạo thành chuỗi liên kết vững mạnh, tận dụng các cơ hội kinh doanh tiềm năng từ các đơn vị thành viên và đối tác.

Quá trình đầu tư M&A và đầu tư dự án thực phẩm tại mảng Nông nghiệp (PAN Farm)

- Đầu tư gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta – FMC: đây là một thương hiệu lớn và lâu đời trong lĩnh vực nuôi và chế biến tôm giá trị gia tăng xuất khẩu. Trong năm 2017, PAN Group thông qua 02 công ty thành viên là PAN Farm và ABT đã mua lại để sở hữu thành công 9.672.333 cổ phiếu FMC thông qua giao dịch qua sàn, tương đương tỷ lệ sở hữu 24.8% với tổng giá trị đầu tư khoảng 222 tỷ đồng. Từ đó FMC chính thức trở thành Công ty liên kết của Tập đoàn PAN.

Cũng trong giai đoạn từ tháng 12/2017 đến tháng 1/2018, PAN Farm đã thực hiện thành công chào mua công khai 11.494.667 cổ phiếu FMC (tương đương 29.5% vốn điều lệ) với tổng giá trị đầu tư 264 tỷ đồng. Như vậy, lũy kế thông qua 02 Công ty con là PAN Farm và ABT, PAN Group đã chính thức sở hữu 21.167.000 cổ phiếu FMC, tương đương 54.3% vốn điều lệ tại Công ty và đưa FMC từ Công ty liên kết thành Công ty con của Tập đoàn trong 2018.

- Đầu tư xây dựng hệ thống nhà kính tiên tiến và hiện tại tại Công ty Cổ phần PAN Saladbowl: trên cơ sở hợp tác thành công giữa PAN SALADBOWL với đối tác Nhật Bản để nhận chuyển giao công nghệ và phát triển thị trường xuất khẩu với các sản phẩm hoa chất lượng cao, năm 2017 PAN SALADBOWL tiếp tục đầu tư mở rộng diện tích nhà kính theo công nghệ tiên tiến hàng đầu Việt Nam để trồng và xuất khẩu hoa sang thị trường Nhật Bản. Tính đến hết 2017, diện tích nhà kính xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng của PAN SALADBOWL là hơn 8ha nhà kính phù hợp với từng dòng sản phẩm với tổng giá trị đầu tư lũy kế khoảng 55 tỷ đồng.

Quá trình đầu tư M&A và đầu tư dự án thực phẩm tại mảng Thực phẩm (PAN Food)

- Đầu tư dự án Nhà máy chế biến thực phẩm PAN tại Công ty Cổ phần Chế Biến Thực phẩm PAN (PFM): sau khi hoàn thành việc thuê đất 10ha tại Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc II – Long An, PFM xúc tiến hoạt động đầu tư xây dựng dự án Cụm nhà máy chế biến thực phẩm mang tầm vóc và tiêu chuẩn quốc tế. Trong năm 2017, PFM đã hoàn tất xây dựng giai đoạn 1 của dự án với dây chuyền Sponge Cake và bắt đầu sản xuất và phân phối dòng sản phẩm bánh Rosio ra thị trường từ tháng 11.2017. Tính đến hết 31.12.2017, tổng giá trị đầu tư lũy kế của dự án: 430 tỷ đồng.
- Hoàn tất việc gia tăng tỷ lệ sở hữu tại BBC: Trong tháng 8/2017, PAN Food thực hiện mua thêm 997.647 cổ phiếu BBC với tổng giá trị đầu tư 113 tỷ đồng, qua đó tăng tỷ lệ sở hữu tại BBC từ 43,7% lên 50,07%. Từ đó BBC chính thức trở thành Công ty con của PAN Food



THE PAN GROUP

- Gia tăng tỷ lệ sở hữu tại 584 Nha Trang: Hoàn tất việc mua lại 10,2% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy sản 584 Nha Trang trong năm 2017 với tổng giá trị đầu tư 16.8 tỷ đồng từ nguồn vốn tự có, qua đó tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty này lên 32.4%. Qua đó, PAN Food tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực nước mắm truyền thống.

Quá trình phát hành cổ phiếu ESOP 2017

Quý IV.2017: phát hành 2.508.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01-04/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2016. Quá trình phát hành được hoàn thành trong tháng 1.2018. Sau đợt phát hành, vốn điều lệ của Công ty đã tăng từ 1.177.236.300.000 đồng lên 1.202.016.300.000 đồng tại ngày 24 tháng 01 năm 2018.

Phân phối lợi nhuận năm 2017

Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN đã hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu ở mức 15% trong tháng 8 năm 2017 với tổng số lượng cổ phiếu phát hành 15.351.133 cổ phiếu, qua đó tăng vốn điều lệ của Tập đoàn lên 1.177.236.300.000 đồng.

Công tác quản trị nội bộ và tuân thủ

Quản trị nội bộ: Tập trung củng cố cơ cấu tổ chức, hoàn thiện và ban hành hệ thống các quy chế quản trị nội bộ như Điều lệ sửa đổi, Quy chế quản trị nội bộ, Bộ quy trình sản xuất, Quy chế phát hành cổ phiếu ESOP cùng hàng loạt các bộ quy trình hướng dẫn hoạt động của Công ty như: Quy trình kế toán, quy trình nhân sự, quy trình hành chính,...

Công bố thông tin: Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Trong năm không phát sinh bất kỳ vi phạm nghĩa vụ Công bố thông tin liên quan đến Tập đoàn.

Tuân thủ pháp luật, đảm bảo lợi ích của cổ đông, người lao động: Tập đoàn PAN thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế cho ngân sách nhà nước theo quy định, nộp đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. Công ty cũng đảm bảo thực hiện nghiêm túc các lợi ích của cổ đông trong việc chi trả cổ tức, phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu, cho người lao động đang làm việc tại Công ty.

Năm 2017 là năm cuối cùng của nhiệm kỳ HĐQT 2013 – 2017 và cũng là năm đánh dấu sự thành công của giai đoạn tái cấu trúc Tập đoàn PAN trong chiến lược thay đổi trọng tâm sang lĩnh vực Nông nghiệp và Thực phẩm với mục tiêu trở thành Công ty hàng đầu khu vực, cung cấp các sản phẩm nông nghiệp và thực phẩm đóng gói chất lượng cao, an toàn và truy xuất nguồn gốc cho thị trường nội địa, trong khu vực và trên thế giới, thực hiện chuỗi giá trị Farm – Food – Family. So với năm 2013, khi PAN chỉ là một công ty với vốn điều lệ 200 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 21 tỷ đồng, đến nay PAN đã trở thành một Tập đoàn với vốn điều lệ trên 1000 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 501 tỷ đồng. Tuy nhiên, con đường hướng đến mục tiêu vẫn ở phía trước và giai đoạn 5 năm tiếp theo sẽ là giai đoạn tăng tốc trong hoạt động của Tập đoàn PAN. Đây sẽ là nhiệm vụ rất thách thức cho các thành viên nhiệm kỳ HĐQT mới 2018-2022.

Để biết thêm thông tin chi tiết, mời quý nhà đầu tư tham khảo Báo cáo thường niên 2017 tại đường link sau đây:



THE PAN GROUP

<http://thepangroup.vn/quan-he-nha-dau-tu/bao-cao-thuong-nien.htm>

Xin cảm ơn các Quý vị cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính thưa Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (PAN)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN;
- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông năm 2018 các nội dung như sau:

1. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2017 Ban kiểm soát đã tiến hành họp 02 lần để lên kế hoạch và phân công công việc cho từng thành viên thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017 như sau:

- Ban kiểm soát giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và tính hợp lý của việc triển khai các hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2017
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.
- Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Điều hành lập, kiểm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm của PAN nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính.
- Xem xét các báo cáo tài chính của các Công ty con, công ty liên kết, công ty góp vốn dài hạn để kiến nghị, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của PAN.
- Kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ của PAN theo qui định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội và các nghĩa vụ tài chính khác.
- Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải kiểm tra bất thường đối với hoạt động của Công ty



THE PAN GROUP

Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 2 lần với nội dung chủ yếu như sau:

STT	Số thành viên tham dự	Ngày	Nội dung
1	3/3	28/04/2017	<ul style="list-style-type: none">Các thành viên Ban kiểm soát thống nhất bầu ông Trần Quốc Khánh làm trưởng ban kiểm soát thay ông Nguyễn Duy Hưng.Phân công công việc cho từng thành viên để thực hiện công việc kiểm soát.
2	3/3	02/11/2017	<ul style="list-style-type: none">Kiểm tra báo cáo tài chính quý III và kế hoạch kinh doanh quý IV năm 2017 của Công ty.Rà soát các giao dịch lớn phát sinh trong năm

2. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã triệu tập và tổ chức các cuộc họp về định hướng sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều bám sát tình hình thị trường, thực tế hoạt động của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra, từ đó thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho hoạt động điều hành của Ban Điều hành.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017; Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016 theo tỷ lệ 15% mệnh giá; Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); Thay đổi đăng ký kinh doanh và chuyển trụ sở Công ty về KCN Vĩnh Lộc 2 tại xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và chỉ đạo công tác quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết
- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:

- Ban Điều hành đã chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của PAN theo các chỉ tiêu kinh tế đã được Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua.
- Tăng cường chỉ đạo công tác hoàn thiện hồ sơ pháp lý của Công ty đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ đúng và đủ các quy định của pháp luật.
- Triển khai các cuộc họp và thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành và chỉ đạo quản lý trong phạm vi thẩm quyền của Ban Điều hành.



THE PAN GROUP

- Quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Ban Điều hành.
- Năm 2017, Ban kiểm soát nhận thấy không có dấu hiệu bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Điều hành và các chức danh quản lý của Công ty.

4. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY:

Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với các quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước và các quy định hiện hành.

Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2017 của PAN được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Số liệu kế toán được công bố không có sự thay đổi đột ngột khi so sánh số liệu không kiểm toán hàng quý và số liệu đã soát xét, kiểm toán bởi Ernst & Young Việt Nam.

Các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 như sau:

- Về kết quả kinh doanh:

Doanh thu thuần:	4.075 tỷ đồng
Tổng lợi nhuận trước thuế:	544 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	503 tỷ đồng
Lợi nhuận thuộc cổ đông Công ty mẹ:	372 tỷ đồng

Như vậy, so với kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông năm 2017 thông qua, Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.

- Về tài sản của Công ty:

Tài sản ngắn hạn:	3.022 tỷ đồng
Tài sản dài hạn:	2.960 tỷ đồng
Tổng tài sản:	5.982 tỷ đồng
Tổng nợ vay (ngắn hạn & dài hạn):	1.817 tỷ đồng
Vốn chủ sở hữu:	4.166 tỷ đồng

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước như nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, không để xảy ra tình trạng nợ, đọng thuế, đồng thời chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong công tác hạch toán kế toán.

Dựa trên báo cáo của Ban Điều hành cùng với báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017, Ban Kiểm soát kết luận rằng PAN tiếp tục duy trì tình hình tài chính vững mạnh, với khả năng thanh khoản và khả năng sinh lời cao, tỷ lệ nợ thấp.

5. CHI TRẢ THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Việc chi trả thù lao cho Ban kiểm soát năm 2017 được thực hiện căn cứ trên Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:



THE PAN GROUP

Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
Thù lao BKS	180
Ông Trần Quốc Khánh (Trưởng BKS – bổ nhiệm ngày 22/04/2017)	40
Ông Nguyễn Duy Hưng	60
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	60
Ông Nguyễn Duy Tuân (Thành viên BKS – từ nhiệm ngày 22/04/2017)	20
Các chi phí khác (đi lại, lưu trú,)	20

6. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

Năm 2017, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các phòng ban trong Công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.

Các tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban Kiểm soát theo đúng quy định.

Ban Kiểm soát cũng nhiều lần đưa ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, từ đó góp phần cùng Ban Điều hành giải quyết các khó khăn phát sinh.

7. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Các hoạt động của PAN trong năm qua đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã cố gắng, quyết tâm để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích cho cổ đông.

Ban Điều hành cần chú trọng giám sát và thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động của Các công ty con, công ty liên kết để từ đó có những chính sách phù hợp, linh hoạt đảm bảo hiệu quả của toàn Công ty.

Xin cảm ơn các Quý vị cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ Công ty
- HĐQT Công ty
- BKS

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

TRẦN QUỐC KHÁNH



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty);
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh hợp nhất 2017 đã kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn PAN;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website www.thepangroup.vn của Công ty, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017
3. Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2017
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2017
5. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT.	Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1.	Tổng tài sản	5.982.459	2.213.181
2.	Doanh thu thuần	4.074.940	18
3.	Lợi nhuận trước thuế	544.283	(25.322)
4.	Lợi nhuận sau thuế	502.922	(22.282)
5.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	372.282	N/A
6.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	3.163	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2017

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty);
- Căn cứ Nghị Quyết số 01-04/2017/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017;
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh hợp nhất 2017 đã kiểm toán của Công ty CP Tập đoàn PAN;

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về trích lập và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán 2017 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận chưa chia tồn đầu năm	179.318
2	Lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ 2017	372.282
3	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối	551.600
4	Phân phối lợi nhuận năm 2016 trong năm 2017	(160.906)
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (từ KQKD 2016) Công ty mẹ và các Công ty thành thành viên	(29.482)
	- Trích Thù lao HĐQT & BKS tại Công ty thành viên	(1.282)
	- Trả cổ tức bằng cổ phiếu	(153.511)
	- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển tại công ty thành viên	(42.966)
	- Điều chỉnh do thay đổi tỷ lệ sở hữu tại các công ty thành viên	72.185
	- Phân phối khác tại công ty con	(5.849)
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	390.694

Hội đồng Quản trị đề xuất với Đại hội phê duyệt phân phối lợi nhuận 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 số 01-04/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2017 như sau:

- Chi trả cổ tức : Năm 2017, các hoạt động kinh doanh và đầu tư của PAN đã có bước phát triển vượt bậc trên cả hoạt động mở rộng sản xuất trực tiếp – hoàn thành xây dựng giai đoạn 1 của dự án Nhà máy chế biến thực phẩm PAN đồng thời với các hoạt động M&A – gia tăng tỷ lệ sở hữu tại BBC, gia tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty 584 Nha Trang, tăng tỷ lệ cổ phần sở hữu tại CTCP Thực phẩm Sao Ta (FMC). Các kết quả này đã tạo nền tảng cho giai đoạn tăng tốc trong hoạt động của PAN với rất nhiều các cơ hội từ thị trường. Chính vì vậy, PAN cần tập trung các nguồn lực để đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh và nắm bắt các cơ hội M&A tiềm năng trong năm 2018. Do đó, Hội đồng quản trị



THE PAN GROUP

("HĐQT") kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") phê duyệt kế hoạch không chi trả cổ tức năm 2017.

- Kinh phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS : 2.000.000.000 đồng
- Trích quỹ DPTC, ĐTPT từ KQKD 2017 : Tạm thời không trích
- Trích quỹ phúc lợi cho người lao động công ty mẹ (tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 2017) : 0 đồng

Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại các công ty con được thực hiện theo Nghị quyết riêng của từng đơn vị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2018

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty);
- Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng Quản trị;

Hội đồng quản trị kính đề nghị với Đại hội đồng cổ đông:

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Doanh thu thuần hợp nhất : 8.786 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 626 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 538 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công ty mẹ : 293 tỷ đồng.

2. Phương án phân phối lợi nhuận (nếu đạt kế hoạch):

- Cổ tức : 10% mệnh giá;
- Kinh phí hoạt động, thù lao cho HĐQT, BKS : 2.000.000.000 đồng;
- Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi công ty mẹ : 5% LN sau thuế Công ty mẹ

Quỹ khen thưởng, phúc lợi tại các công ty con được thực hiện theo Nghị quyết riêng của từng đơn vị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Chọn đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính 2018

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty);

Kính thưa Đại hội,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn một công ty trong danh sách này để thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2018, danh sách công ty kiểm toán bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PWC)
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

Đây là các công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết, hoàn toàn độc lập với Công ty và độc lập với cán bộ quản lý của Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc: *Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ("PAN" hoặc "Công ty");

Kính thưa Đại hội,

Trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty, nhằm thu hút nhân sự có trình độ cao và gia tăng sự gắn bó của cán bộ công nhân viên chủ chốt với Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ("ĐHĐCĐ") biểu quyết thông qua (i) phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) ("phương án phát hành") (ii) phát hành lại cổ phiếu quỹ cho cán bộ công nhân viên và (iii) các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện phương án phát hành, cụ thể như sau:

A- THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP) NHƯ SAU:

1. Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Tập đoàn PAN ("cổ phiếu PAN")
2. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông, hạn chế chuyển nhượng 100% trong 02 (hai) năm đầu và 50% còn lại trong năm thứ 03 (ba) kể từ ngày phát hành.
3. Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: dự kiến 2.500.000 cổ phiếu
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 25.000.000.000 đồng
6. Đối tượng phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, nhân sự chủ chốt của PAN và các công ty con, công ty liên kết của PAN. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt danh sách chi tiết CBCNV và quy chế phân phối cổ phiếu cho CBCNV.
7. Mục đích phát hành: Bổ sung vốn lưu động, thu hút nhân sự có trình độ cao và tăng tính gắn bó của cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty.
8. Giá phát hành dự kiến: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
9. Thời gian phát hành: trong năm 2018
10. Thông qua các nội dung khác liên quan đến Vốn điều lệ và thay đổi số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty theo kết quả của đợt chào bán:
 - Sửa đổi mức Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty;
 - Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo Vốn điều lệ mới;



THE PAN GROUP

- Thay đổi đăng ký lưu ký, niêm yết (đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung) cổ phiếu PAN mới phát hành tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HSX")

B- ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRIỂN KHAI PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH NÊU TRÊN NHƯ SAU:

1. Hoàn thiện và triển khai phương án phát hành chi tiết:

- Lựa chọn thời điểm chào bán cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.
- Triển khai phương án phát hành chi tiết:
 - Lập danh sách chi tiết CBCNV
 - Lập Quy chế phân phối cổ phiếu cho CBCNV
 - Phê duyệt số lượng cổ phiếu chào bán cho từng đối tượng
- Số cổ phần được thu hồi và số cổ phần lẻ phân phối không hết được phân phối cho các năm sau hoặc phân phối thêm cho các cán bộ nhân viên đạt thành tích xuất sắc trong năm theo Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành cổ phiếu ESOP được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp và đúng quy định.

2. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung:

Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại VSD và HSX theo kết quả phát hành.

- 3. Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty** liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- 4. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Điều lệ Công ty** liên quan đến việc thay đổi mức Vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành tăng vốn nêu trên và thông báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 5. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG



THE PAN GROUP

Long An, ngày 21 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua và uỷ quyền cho HĐQT thông qua các "giao dịch cấp các khoản vay và bảo lãnh cho các công ty con và công ty liên kết" của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng.
- Căn cứ tình hình hoạt động và nhu cầu sản xuất.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

Liên quan đến các giao dịch cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ("Công ty") cho các công ty con và công ty liên kết là người có liên quan của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty. Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về quản trị công ty đại chúng có quy định: "Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các đối tượng này ngoại trừ khi Đại hội đồng cổ đông chấp thuận".

Ngày 27/12/2016, Công ty đã cấp khoản vay 70 tỷ cho Công ty con là Công ty cổ phần PAN FOOD ("PAN Food") theo Hợp đồng vay vốn số 12/2016/HĐTD/PAN. Giao dịch này nhằm mục đích hỗ trợ PAN Food triển khai kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh, các dự án mới đảm bảo hiệu quả tối đa sử dụng nguồn vốn cho cả PAN Food và Tập đoàn. Giao dịch này đã được Hội đồng quản trị thông qua theo Nghị quyết số 01-06/2016/NQ-HĐQT ngày 22/06/2016. Tuy nhiên, theo quy định tại Thông tư 121 nói trên giao dịch này cũng cần được báo cáo và thông qua bởi Đại hội đồng Cổ đông ("ĐHCD").

Vì lý do nêu trên, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty xin báo cáo và xin ĐHCĐ thông qua giao dịch:

Công ty cấp khoản vay 70 tỷ đồng cho Công ty con là Công ty cổ phần PAN FOOD ("PAN Food") theo Hợp đồng vay vốn số 12/2016/HĐTD/PAN-PF ngày 27/12/2016



THE PAN GROUP

Đồng thời, để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn cho các công ty con và công ty liên kết, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty và các công ty con, công ty liên kết, HĐQT kính trình Đại Hội Đồng Cổ Đông:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch Công ty cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các công ty con, công ty liên kết của Công ty.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY HƯNG

PHỤ LỤC



PHỤ LỤC 1

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Nhóm cổ đông

**ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Kính gửi:* CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN**

Trên cơ sở tinh thần thống nhất và hợp tác, chúng tôi tự nguyện lập thành nhóm cổ đông gồm những cổ đông sau:

STT	Họ và tên	Mã số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (đại diện hoặc sở hữu)	Chữ ký của cổ đông
1				
2				
3				
Tổng				

Sau khi nghiên cứu Quy định về tham gia ứng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị trong Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN được tổ chức ngày, nhóm cổ đông xin được đề cử Ông/Bà sau là ứng viên của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN nhiệm kỳ 2018 – 2022:

Ông (Bà):..... Ngày sinh..... CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... Địa chỉ thường trú :
.....

Đơn vị Công tác:.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thực hiện thủ tục để Ông/bà.....tham gia bầu cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN nhiệm kỳ 2018 – 2022. Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, chúng tôi xin cam đoan Ông/Bà sẽ đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

(i) Sơ yếu lý lịch do người được đề cử khai (theo mẫu);

(ii) Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương;

(iii) Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

....., ngày tháng năm 2018 **Người
đại diện nhóm cổ đông**
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Ban tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (Công ty)

Tôi tên là:
Sinh ngày:
CMND số:, ngày cấp.....tại.....

Đang sở hữu.....cổ phần và được đề cử của số cổ đông sở hữu.....cổ phần. Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu làcổ phần, tương đương với.....vốn điều lệ của Công ty. Giấy đề cử hợp lệ kèm theo.

Xét đã thỏa mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty, tôi làm thư này đề nghị được tham gia ứng cử là thành viên HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Pan nhiệm kỳ 2018-2022 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Các hồ sơ được đính kèm thư này bao gồm:

- Giấy đề cử;
- Sơ yếu lý lịch;
- Bản sao CMND;
- Bản sao Hộ khẩu thường trú;
- Bản sao các bằng cấp, chứng chỉ

Tôi xin cam kết các văn bản trong hồ sơ ứng cử này là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của hồ sơ này

Nếu được trúng cử, tôi cam kết sẽ tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Trân trọng.

....., ngày tháng năm 2018
ỨNG CỬ VIÊN
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Nhóm cổ đông

ĐƠN ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Trên cơ sở tinh thần thống nhất và hợp tác, chúng tôi tự nguyện lập thành nhóm cổ đông gồm những cổ đông sau:

STT	Họ và tên	Mã số cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (đại diện hoặc sở hữu)	Chữ ký của cổ đông
1				
2				
3				
Tổng				

Sau khi nghiên cứu Quy định về tham gia ứng cử vào Thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN được tổ chức ngày, nhóm cổ đông xin được đề cử Ông/Bà sau là ứng viên của Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN nhiệm kỳ 2018 – 2022:

Ông (Bà):..... Ngày sinh..... CMND/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... Địa chỉ thường trú :
.....

Đơn vị Công tác:.....

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thực hiện thủ tục để Ông/bà.....tham gia bầu cử vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN nhiệm kỳ 2018 – 2022. Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban kiểm soát, chúng tôi xin cam đoan Ông/Bà sẽ đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

(i) Sơ yếu lý lịch do người được đề cử khai (theo mẫu);

(ii) Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương;

(iii) Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

....., ngày tháng năm 2018 **Người**

đại diện nhóm cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ
THAM GIA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PAN

Tên cổ đông:
CMND/Giấy CN ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
Mã số cổ đông:.....
Địa chỉ:.....
Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:.....)
Chiếm:.....% tổng số vốn Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

Sau khi nghiên cứu Quy định về tham gia ứng cử vào Thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN được tổ chức ngày, tôi trân trọng đề cử người có tên dưới đây:

Ông (Bà):..... Ngày sinh..... CMND/Hộ
chiếu số:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:..... Địa chỉ thường trú:
.....

Đơn vị Công tác:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:.....
Hiện đang sở hữu:cổ phần (Bằng chữ:)
Chiếm:% tổng số vốn Điều lệ của Công ty.

Làm ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN nhiệm kỳ 2018-2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày Tôi cam đoan ứng cử viên trên hoàn toàn đáp ứng được các điều kiện tham gia vào Thành viên Ban kiểm soát quy định trong Điều lệ Tập đoàn PAN và Quy chế bầu cử Thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN được tổ chức ngày Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và hợp lý các thông tin nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- (i) Sơ yếu lý lịch do người được đề cử khai (theo mẫu);
- (ii) Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú/Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương;
- (iii) Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

....., ngày tháng năm 2018

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

....., ngày ... tháng ... năm
....., day month year

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán
To: - *The State Securities Commission*
 - *The Stock Exchange*

1/ Họ và tên /*Full name*:

2/ Giới tính/*Sex*:

3/ Ngày tháng năm sinh/*Date of birth*:

4/ Nơi sinh/*Place of birth*:

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/*ID card No. (or Passport No.)*: Ngày cấp/*Date of issue*..... Nơi cấp/*Place of issue*

6/ Quốc tịch/*Nationality*:

7/ Dân tộc/*Ethnic*:

8/ Địa chỉ thường trú/*Permanent residence*:

9/ Số điện thoại/*Telephone number*:

10/ Địa chỉ email/*Email*:

11/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/*Current position in an institution subject to information disclosure Rules*:

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in others companies*: 13/ Số CP nắm giữ:, chiếm% vốn điều lệ, trong đó:/*Number of shares in possession....., accounting for% of registered capital, of which*:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:/*Possess on behalf of (State/strategic investor/other institution)*:

+ Cá nhân sở hữu/ *Possess for own account*:

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other commitment of holding shares (if any)*:

15/ Danh sách người có liên quan của người khai¹/ *List of related persons of declarant*:

¹ Người có liên quan theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006/*Related persons are stipulated in Article 34, paragraph 34 of the Law on Securities dated 29th June 2006*

STT No.	Tên cá nhân/tổ chức/ <i>Name of individual/ institution al related person</i>	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/ <i>Number of ID or Passport (for individual) or Number of Business Registration, License of Operation or equivalent legal documents (for institution), date of issue, place of issue</i>	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ <i>Number of shares/fund certificates in possession, ownership rate of registered capital of the public company, public fund (if any)</i>	Mối quan hệ/ <i>Relationship</i>

16/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

17/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Conflict interest with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**Xác nhận của tổ chức đang làm
việc/Verified by employer**

NGƯỜI KHAI / DECLARANT

(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH



Số tham chiếu: 61063721/19356033-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 29 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 5 đến trang 62, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Đoàn Thị Thu Thủy
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1070-2018-004-1



Từ Thái Sơn
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1543-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.021.963.940.737	2.015.037.785.280
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	1.118.786.997.741	557.790.021.387
111	1. Tiền		651.286.997.741	246.129.594.506
112	2. Các khoản tương đương tiền		467.500.000.000	311.660.426.881
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	6	511.593.097.092	443.714.523.327
121	1. Chứng khoán kinh doanh		6.617.680.849	73.445.594.023
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(2.762.361.535)	(1.041.070.696)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		507.737.777.778	371.310.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		618.035.079.930	435.351.166.933
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	543.258.067.755	324.098.373.009
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	43.972.677.199	66.660.340.435
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn		-	200.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	62.135.604.155	54.415.644.883
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(32.532.988.818)	(10.739.660.040)
139	6. Tài sản thiếu chờ xử lý		1.201.719.639	716.468.646
140	IV. Hàng tồn kho	9	720.160.470.105	548.575.445.300
141	1. Hàng tồn kho		738.383.571.945	556.508.757.656
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(18.223.101.840)	(7.933.312.356)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		53.388.295.869	29.606.628.333
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	10	15.093.955.716	8.133.902.354
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		38.125.751.147	20.762.218.244
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		168.589.006	710.507.735

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.960.495.156.300	1.745.656.907.304
210	I. Phải thu dài hạn		165.955.000	215.020.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	165.955.000	215.020.000
220	II. Tài sản cố định		1.712.323.857.842	668.384.161.214
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	806.991.734.047	319.754.977.097
222	Nguyên giá		1.521.607.982.247	583.130.949.640
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(714.616.248.200)	(263.375.972.543)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	905.332.123.795	348.629.184.117
228	Nguyên giá		948.524.048.274	369.473.620.846
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(43.191.924.479)	(20.844.436.729)
230	III. Bất động sản đầu tư	13	1.792.993.898	1.996.634.043
231	1. Nguyên giá		4.515.304.012	4.515.304.012
232	2. Giá trị khấu hao lũy kế		(2.722.310.114)	(2.518.669.969)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		168.356.795.554	27.529.883.589
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14	168.356.795.554	27.529.883.589
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	15	296.078.779.813	464.020.399.389
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		282.745.139.813	450.686.759.389
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		13.333.640.000	13.333.640.000
260	VI. Tài sản dài hạn khác		781.776.774.193	583.510.809.069
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	10	257.765.152.429	159.176.090.459
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	29.3	10.077.942.229	6.059.001.864
268	3. Tài sản dài hạn khác		-	10.000.000
269	4. Lợi thế thương mại	16	513.933.679.535	418.265.716.746
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		5.982.459.097.037	3.760.694.692.584

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.816.510.134.771	838.018.552.374
310	I. Nợ ngắn hạn		1.382.644.653.367	757.803.884.039
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	266.412.078.344	109.826.770.942
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		110.428.456.764	46.953.315.813
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	33.177.315.635	15.429.682.217
314	4. Phải trả người lao động		58.157.905.677	41.938.086.795
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	161.194.967.879	9.932.926.766
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		337.530.000	70.730.000
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	31.225.801.682	27.136.822.165
320	8. Vay ngắn hạn	21	681.935.013.734	476.289.699.954
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		39.775.583.652	30.225.849.387
330	II. Nợ dài hạn		433.865.481.404	80.214.668.335
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	5.832.302.232	1.371.641.063
338	2. Vay dài hạn	21	236.160.625.455	12.206.579.471
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	29.3	169.408.506.414	57.102.507.987
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn		22.464.047.303	9.533.939.814
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		4.165.948.962.266	2.922.676.140.210
410	I. Vốn chủ sở hữu		4.165.948.962.266	2.922.676.140.210
411	1. Vốn cổ phần	22.1	1.177.236.300.000	1.023.724.970.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.177.236.300.000	1.023.724.970.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	22.1	1.021.071.143.351	1.021.071.143.351
415	3. Cổ phiếu quỹ	22.1	(561.000.000)	(561.000.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	22.1	128.226.531.546	95.275.044.864
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	22.1	390.694.081.881	179.317.987.321
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		179.317.987.321	36.789.665.713
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		211.376.094.560	142.528.321.608
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	23	1.449.281.905.488	603.847.994.674
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		5.982.459.097.037	3.760.694.692.584


Vũ Thị Lan Anh
Kế toán trưởng


Võ Anh Tú
Quyền Giám đốc Tài chính


Nguyễn Khắc Hải
Tổng Giám đốc



Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	4.175.882.344.945	2.867.676.779.485
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24.1	(100.942.463.085)	(114.311.078.411)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.1	4.074.939.881.860	2.753.365.701.074
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	25	(3.137.368.563.876)	(2.110.896.283.279)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		937.571.317.984	642.469.417.795
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24.2	326.032.578.111	181.091.055.757
22	7. Chi phí tài chính	26	(41.717.029.073)	(61.122.977.171)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(25.987.209.696)	(23.692.479.268)
24	8. Phần lãi từ các công ty liên kết	15.1	21.907.429.564	40.814.313.827
25	9. Chi phí bán hàng	27	(360.166.204.650)	(172.655.209.337)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	(339.736.946.690)	(250.763.777.424)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		543.891.145.246	379.832.823.447
31	12. Thu nhập khác		33.050.777.640	7.623.913.201
32	13. Chi phí khác		(32.658.788.173)	(2.305.265.840)
40	14. Lợi nhuận khác		391.989.467	5.318.647.361
50	15. Tổng lợi nhuận trước thuế		544.283.134.713	385.151.470.808
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29.1	(45.168.000.694)	(50.899.539.456)
52	17. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	29.3	3.806.797.833	2.148.706.714
60	18. Lợi nhuận sau thuế TNDN		502.921.931.852	336.400.638.066
61	19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		372.282.031.222	256.986.960.498
62	20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		130.639.900.630	79.413.677.568
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	22.4	3.163	2.160
71	22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	22.4	3.163	2.160

Vũ Thị Lan Anh
Kế toán trưởng

Võ Anh Tú
Quyền Giám đốc Tài chính

Nguyễn Khắc Hải
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế		544.283.134.713	385.151.470.808
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	11, 12, 13, 16	142.351.648.299	100.231.673.611
03	Dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		31.985.964.834	(11.367.657.904)
04	Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		1.619.116.392	2.894.982.094
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(351.173.944.570)	(215.256.979.839)
06	Chi phí lãi vay	26	25.987.209.696	23.692.479.268
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		395.053.129.364	285.345.968.038
09	(Tăng) giảm các khoản phải thu		(92.907.376.533)	30.871.345.511
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(91.052.734.414)	178.629.949.767
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		146.107.155.155	(100.844.119.114)
12	Tăng chi phí trả trước		(105.549.115.332)	(4.459.885.456)
13	Giảm (tăng) chứng khoán kinh doanh		71.446.658.000	(66.484.140.394)
14	Tiền lãi vay đã trả		(24.065.537.743)	(22.936.767.214)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(37.762.934.248)	(47.355.813.376)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(41.494.204.995)	(49.806.616.633)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		219.775.039.254	202.959.921.129
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(428.677.439.053)	(139.564.382.990)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		21.633.678.431	12.232.420.504
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(1.727.362.177.343)	(3.005.238.561.922)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		1.766.628.443.005	2.636.999.280.961
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác (trừ đi tiền do đơn vị bị mua nắm giữ)		(57.999.531.139)	(31.247.049.003)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (trừ đi tiền do đơn vị bị thanh lý nắm giữ)		7.221.523.425	100.388.792.370
27	Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia		65.508.287.478	88.301.994.878
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(353.047.215.196)	(338.127.505.202)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		391.991.064.000	14.868.000.000
32	Tiền mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		(98.859.337.909)	(561.000.000)
33	Tiền thu từ đi vay		2.558.259.684.461	1.601.705.672.427
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(2.128.234.584.415)	(1.652.392.998.555)
36	Cổ tức đã trả		(28.869.745.000)	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính		694.287.081.137	(36.380.326.128)
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		561.014.905.195	(171.547.910.201)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		557.790.021.387	729.091.664.588
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(17.928.841)	246.267.000
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	5	1.118.786.997.741	557.790.021.387

Vũ Thị Lan Anh
Kế toán trưởng

Võ Anh Tú
Quyền Giám đốc Tài chính



Nguyễn Khắc Hải
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2018

Số tham chiếu: 61063721/19356033

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN ("Công ty") được lập ngày 29 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 5 đến trang 33, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.1 của báo cáo tài chính riêng. Công ty đã lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất này và báo cáo kiểm toán độc lập của chúng tôi đề ngày 29 tháng 3 năm 2018 đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Đoàn Thị Thu Thủy
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1070-2018-004-1

Từ Thái Sơn
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1543-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017


VND


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		188.281.513.663	215.982.764.020
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	7.914.044.578	103.124.965.180
111	1. Tiền		7.914.044.578	4.301.247.737
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	98.823.717.443
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		179.801.466.556	111.460.000.348
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	37.803.452.517	40.213.871.738
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		225.838.046	216.822.726
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	19	154.000.000.000	70.000.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	6	2.969.245.907	1.029.305.884
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	5	(15.197.069.914)	-
150	III. Tài sản ngắn hạn khác		566.002.529	1.397.798.492
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		208.543.507	381.268.794
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		328.339.447	330.139.447
153	3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	10	29.119.575	686.390.251
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.024.899.967.264	2.021.921.285.520
210	I. Phải thu dài hạn		89.200.000	89.200.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	89.200.000	89.200.000
220	II. Tài sản cố định		10.753.156.558	10.393.446.612
221	1. Tài sản cố định hữu hình	7	10.753.156.558	10.393.446.612
222	Nguyên giá		21.156.824.457	19.727.925.457
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(10.403.667.899)	(9.334.478.845)
250	III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	8	2.009.254.808.000	2.009.254.808.000
251	1. Đầu tư vào công ty con		1.999.800.000.000	1.999.800.000.000
252	2. Đầu tư vào công ty liên kết		9.454.808.000	9.454.808.000
260	IV. Tài sản dài hạn khác		4.802.802.706	2.183.830.908
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		281.526.185	701.968.370
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	18.3	4.521.276.521	1.481.862.538
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		2.213.181.480.927	2.237.904.049.540

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		18.304.057.037	15.110.463.183
310	I. Nợ ngắn hạn		18.304.057.037	15.110.463.183
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	9	535.734.014	310.745.598
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		208.308.899	208.308.899
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10	268.658.191	350.262.175
314	4. Phải trả người lao động		7.863.687	13.188.687
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	11	1.472.563.341	1.322.777.693
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	12	3.140.952.401	4.083.567.700
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		12.669.976.504	8.821.612.431
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		2.194.877.423.890	2.222.793.586.357
410	I. Vốn chủ sở hữu	13	2.194.877.423.890	2.222.793.586.357
411	1. Vốn cổ phần		1.177.236.300.000	1.023.724.970.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		1.177.236.300.000	1.023.724.970.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.021.071.143.351	1.021.071.143.351
415	3. Cổ phiếu quỹ		(561.000.000)	(561.000.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		11.513.798.268	11.513.798.268
421	5. (Lỗ lũy kế) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(14.382.817.729)	167.044.674.738
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		7.900.020.265	56.378.185.271
421b	- (Lỗ) lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		(22.282.837.994)	110.666.489.467
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		2.213.181.480.927	2.237.904.049.540


Vũ Thị Lan Anh
Kế toán trưởng


Võ Anh Tú
Quyền Giám đốc Tài chính


Nguyễn Khắc Hải
Tổng Giám đốc



Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	14.1	18.000.000	1.285.155.558
11	2. Giá vốn dịch vụ cung cấp		-	-
20	3. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ		18.000.000	1.285.155.558
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	14.2	14.645.322.585	175.189.824.996
22	5. Chi phí tài chính	15	(45.237.250)	(17.819.508.222)
26	6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	16, 17	(39.272.065.615)	(23.174.663.551)
30	7. (Lỗ) lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(24.653.980.280)	135.480.808.781
31	8. Thu nhập khác		-	41.836.969
32	9. Chi phí khác		(668.271.697)	(112.629.944)
40	10. Lỗ khác		(668.271.697)	(70.792.975)
50	11. Tổng (lỗ) lợi nhuận kế toán trước thuế		(25.322.251.977)	135.410.015.806
51	12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	18.1	-	(24.225.388.877)
52	13. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	18.3	3.039.413.983	1.481.862.538
60	14. (Lỗ) lợi nhuận sau thuế TNDN		(22.282.837.994)	112.666.489.467



Vũ Thị Lan Anh
Kế toán trưởng



Võ Anh Tú
Quyền Giám đốc Tài chính



Nguyễn Khắc Hải
Tổng Giám đốc

Ngày 29 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH Tổng (lỗ) lợi nhuận kế toán trước thuế		(25.322.251.977)	135.410.015.806
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao	7	1.069.189.054	849.218.051
03	Các khoản dự phòng		15.197.069.914	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(14.645.322.585)	(175.189.824.996)
08	Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(23.701.315.594)	(38.930.591.139)
09	Giảm các khoản phải thu		2.747.697.643	8.418.830.339
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		577.845.080	(3.674.478.648)
12	Giảm (tăng) chi phí trả trước		593.167.472	(543.953.646)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		-	(24.287.312.660)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(3.017.575.699)	(1.462.022.848)
20	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh		(22.800.181.098)	(60.479.528.602)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm tài sản cố định	7	(1.428.899.000)	(2.793.710.882)
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(375.548.000.000)	(1.102.710.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác		291.548.000.000	1.032.710.000.000
25	Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác		-	(78.727.181.188)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	177.221.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia		13.018.159.496	82.557.532.775
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		(72.410.739.504)	108.257.640.705
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		-	14.868.000.000
32	Tiền mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(561.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	14.307.000.000